TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TUẦN GIÁO** **TỈNH ĐIỆN BIÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 56/2024/HS-ST
Ngày: 05-02-2024.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUẦN GIÁO - TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Việt Hương.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lý A Thu;

2. Bà Lò Thị Thiêm.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Phương Thảo, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuần Giáo tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Chung, Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 02 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 61/2024/TLST-HS ngày 26 tháng 01 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 62/2024/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 01 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lò Văn V**; tên gọi khác: Không có tên gọi khác.

Sinh ngày: 24/9/1998, tại: Huyện T, tỉnh Điện Biên.

Nơi cư trú: Bản V, xã C, huyện T, tỉnh Điện Biên; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 10/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lò Văn B, sinh năm 1975 và con bà Lò Thị N, sinh năm 1978; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Chưa bị Tòa án xét xử và chưa bị cơ quan Nhà nước xử phạt vi phạm hành chính lần nào. Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 21/9/2023, tạm giam từ ngày 30/9/2023 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

* Người có nghĩa vụ liên quan: **Lò Văn H**; sinh ngày 16/5/1991; nơi cư trú: Bản H, xã C, huyện T, tỉnh Điện Biên - Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 40 phút ngày 19/9/2023, bị cáo Lò Văn V đang ở bản V, xã C, huyện T, tỉnh Điện Biên thì nhận được cuộc gọi từ số thuê bao 0399.000.000 đến số thuê bao 0328.000.000 mà bị cáo đang sử dụng (sau khi nói chuyện bị cáo mới biết đó là số điện thoại của Lò Văn H, sinh năm 1991 trú tại bản H, xã C, huyện T, tỉnh Điện Biên). Lò Văn H hỏi bị cáo "có Heroine không? bán cho

Lò Văn H 1.000.000 đồng", bị cáo trả lời "đợi chút". Ăn cơm xong bị cáo dùng điện thoại loại bàn phím nhãn hiệu G800 màu đỏ, có gắn thẻ sim mang số thuê bao 0328.000.000 gọi lại cho Lò Văn H và nói "tý có khắc báo". Sau đó bị cáo lấy số tiền 800.000 đồng và đi bộ ra khu vực cầu H thuộc bản V, xã C, huyện T, tỉnh Điện Biên để tìm mua Heroine về sử dụng và bán cho Lò Văn H. Tại đây bị cáo đã gặp một người đàn ông không quen biết, qua trao đổi bị cáo đã mua của người đàn ông này 01 gói Heroine được gói bằng nilon màu hồng với giá 800.000 đồng (*tám trăm nghìn đồng*). Mua được Heroine bị cáo Lò Văn V cầm gói Heroine trong lòng bàn tay trái đi bộ về hướng cầu bản H, xã C, huyện T, tỉnh Điện Biên. Trên đường đi bị cáo nhặt một mảnh giấy màu trắng rồi dùng tay cấu một ít Heroine gói lại cho vào túi quần, còn gói Heroine được gói bằng nilon màu hồng bị cáo vẫn cầm ở tay. Đến khoảng 19 giờ 40 phút cùng ngày bị cáo đi đến khu vực cầu bản H, xã C, huyện T, tỉnh Điện Biên thì gọi điện thoại cho Lò Văn H và nói Lò Văn H ra lấy. Khoảng 05 phút sau Lò Văn H đến và lấy từ trong túi quần bên phải đang mặc ra đưa cho bị cáo số tiền 1.000.000 đồng (*một triệu đồng*), bị cáo nhận tiền rồi đưa cho Lò Văn H 01 gói Heroine được gói bằng nilon màu hồng. Mua bán xong bị cáo Lò Văn V về nhà lấy điện thoại xóa hết các cuộc gọi đi và đến đối với số thuê bao 0399.000.000 và cất gói Heroine được gói bằng mảnh giấy trắng vào ngăn bàn trang điểm rồi đi ngủ. Đến hồi 10 giờ ngày 20/9/2023 bị cáo lấy một ít Heroine ra để sử dụng bằng hình thức chích rồi gói lại cất vào chỗ cũ nhằm mục đích sử dụng và ai hỏi mua thì bán kiếm lời. Đến hồi 16 giờ ngày 21/9/2023 bị cáo Lò Văn V bị tổ công tác công an xã Chiềng Đông phát hiện bắt quả tang thu giữ trong ngăn kéo bàn trang điểm 01 gói Heroine có khối lượng 0,23 gam. Bị cáo khai nhận đây là Heroine của bị cáo mua về để sử dụng và bán kiếm lời trước đó ngày 19/9/2023 bị cáo Lò Văn V đã bán Heroine cho Lò Văn H.

Đối với Lò Văn H, sau khi mua được Heroine của bị cáo Lò Văn V thì Lò Văn H đã chia thành 22 gói nhỏ Heroine, mục đích để sử dụng. Đến hồi 10 giờ 00 phút ngày 20/9/2023 Lò Văn H bị tổ công tác Công an huyện Tuần Giáo bắt quả tang thu giữ toàn bộ 22 gói Heroine có tổng khối lượng 2,07 gam. Do vậy bị cáo Lò Văn V phải chịu trách nhiệm hình sự về tổng khối lượng Heroine là 2,3 gam.

Vật chứng thu giữ của bị cáo có khối lượng là 0,23 gam Heroine, gửi toàn bộ giám định chất ma túy, vật chứng hoàn lại 0,14 gam Heroine; 01 điện thoại di động nhãn hiệu G800 màu đỏ, cũ đã qua sử dụng số IMEI 1: 355221212077998; IMEI 2: 355221212073004, điện thoại có gắn thẻ sim mang số thuê bao 0328.000.000.

Tại bản Kết luận giám định số: 1427/KL-KTHS ngày 27/9/2023 của phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Điện Biên kết luận: "*Khối lượng vật chứng thu giữ của Lò Văn V là 0,23 gam. Mẫu chất bột màu trắng dạng cục và dạng bột thu giữ của Lò Văn V gửi giám định là chất ma tuý: Loại Heroin (Heroine)"*. Tại bản Kết luận giám định số: 1426/KL-KTHS ngày 27/9/2023 của phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Điện Biên kết luận: "*Khối lượng vật chứng thu giữ của Lò Văn H là 2,07 gam. Mẫu chất bột màu trắng dạng cục và dạng bột thu giữ của Lò Văn H gửi giám định là chất ma tuý: Loại Heroin (Heroine)"*.

Tại bản Cáo trạng số: 23/CT-VKSTG ngày 25 tháng 01 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuần Giáo đã truy tố: Bị cáo Lò Văn V về tội Mua bán trái phép chất ma túy quy định tại Khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại Cơ quan Điều tra và phiên tòa hôm nay bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của bị cáo đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố.

Tại phiên tòa: Kiểm sát viên giữ nguyên nội dung bản cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng Khoản 1 Điều 251; Điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo từ 04 năm đến 04 năm 06 tháng tù và không phạt bổ sung đối với bị cáo theo quy định tại Khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Áp dụng Điểm a, b, c Khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điểm a, b, c Khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Đề nghị tuyên tịch thu, tiêu hủy 01 phong bì niêm phong vật chứng màu trắng các mép đều được dán kín có chứa 01 mảnh giấy màu trắng và 01 vỏ phong bì cũ dùng niêm phong vật chứng thu giữ của Lò Văn V ngày 21/9/2023; 01 phong bì màu trắng của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Điện Biên các mép đều được dán kín chứa khối lượng mẫu hoàn lại là 0,14 gam Heroine; 01 thẻ sim mang số thuê bao 0328.000.000 không chính chủ và 01 vỏ phong bì đã niêm phong điện thoại. Đối với số tiền 1.000.000 đồng (*một triệu đồng*) bị cáo bán ma túy cho Lò Văn H, do bị cáo đã chi tiêu hết, đề nghị truy thu nộp ngân sách Nhà nước. Đối với 01 điện thoại loại bàn phím nhãn hiệu G800 màu đỏ, cũ đã qua sử dụng số IMEI 1: 355221212077998; IMEI 2: 355221212073004, bị cáo sử dụng làm phương tiện phạm tội, đề nghị tịch thu bán nộp ngân sách Nhà nước. Áp dụng Khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm đ Khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Bị cáo hoàn toàn nhất trí với bản cáo trạng và không có ý kiến tranh luận đối với bản luận tội của Kiểm sát viên, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Ngoài xin giảm nhẹ hình phạt bị cáo không có ý kiến gì khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi của bị cáo: Hồi 16 giờ 00 phút ngày 21/9/2023, tại bản V, xã C, huyện T, tỉnh Điện Biên, Công an bắt người phạm tội quả tang thu giữ của bị cáo Lò Văn V 01 gói Heroine có khối lượng 0,23 gam mục đích để sử dụng và bán cho người khác để kiếm lời. Trước đó vào ngày 19/9/2023 bị cáo đã bán cho Lò Văn H 01 gói Heroine có khối lượng 2,07 gam với giá 1.000.000 đồng (*một triệu đồng*), do vậy bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về tổng khối lượng Heroine là 2,3 gam. Hành vi của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản mở niêm phong xác định khối lượng và lấy mẫu giám định, lời khai của người có nghĩa vụ liên quan, Kết luận giám định, Kết luận điều tra, các bản cung có trong hồ sơ vụ án cũng như Cáo trạng đã truy tố.

Với hành vi và khối lượng chất ma túy bị thu giữ thì bị cáo Lò Văn V đã phạm tội: *"Mua bán trái phép chất ma túy"* theo quy định tại Khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự. Cáo trạng truy tố bị cáo là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Bị cáo là người có đủ năng lực để chịu trách nhiệm trước pháp luật về hành vi phạm tội của mình.

[2] Về tính chất và mức độ của vụ án: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy. Hành vi của bị cáo trực tiếp, tiếp tay cho những người chuyên mua bán trái phép các chất ma túy tồn tại và phát triển; là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm .... làm ảnh hưởng đến trật tự trị an, an toàn xã hội trên địa bàn huyện Tuần Giáo nói riêng và tỉnh Điện Biên nói chung. Hành vi bị cáo thực hiện là tội phạm nghiêm trọng. Vì vậy hành vi của bị cáo cần phải xử lý nghiêm minh trước pháp luật, mới có tác dụng phòng ngừa và kiên quyết đấu tranh chống tội phạm.

[3] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự. Cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo thông qua hình phạt để răn đe, giáo dục bị cáo trở thành người lương thiện, có ý thức tuân thủ pháp luật, đồng thời giúp bị cáo cai nghiện chất ma túy.

[4] Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung bằng hình thức phạt tiền, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản theo quy định tại Khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Xét thấy nghề nghiệp của bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập ổn định, không có tài sản riêng, do vậy Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Kiểm sát viên đề nghị: Xét mức hình phạt Kiểm sát viên đã đề nghị là phù hợp với tính chất, mức độ, nhân thân và hành vi phạm tội của bị cáo, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Các vấn đề khác:

Đối với người đàn ông bị cáo khai bán ma túy cho bị cáo vào ngày 19/9/2023, do bị cáo không biết tên, tuổi, địa chỉ của người đàn ông đó. Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an huyện Tuần Giáo không có căn cứ để điều tra làm rõ, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với Lò Văn H là người đã mua ma túy của bị cáo vào ngày 19/9/2023, ngày 20/9/2023 Lò Văn H đã bị bắt quả tang thu giữ toàn bộ số ma túy này. Ngày 16/01/2024 Lò Văn H đã bị Tòa án nhân dân huyện Tuần Giáo xét xử về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định của pháp luật, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 phong bì niêm phong vật chứng màu trắng các mép đều được dán kín có chứa 01 mảnh giấy màu trắng và 01 vỏ

phong bì cũ dùng niêm phong vật chứng thu giữ của Lò Văn V ngày 21/9/2023; 01 phong bì màu trắng của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Điện Biên các mép đều được dán kín, chứa khối lượng mẫu hoàn lại 0,14 gam Heroine là chất Nhà nước cấm tàng trữ; 01 thẻ sim mang số thuê bao 0328.000.000 không chính chủ và 01 vỏ phong bì đã niêm phong điện thoại cần tịch thu và tiêu hủy. Đối với số tiền 1.000.000 đồng (*một triệu đồng*) bị cáo bán ma túy cho Lò Văn H, do bị cáo đã chi tiêu hết, nên cần truy thu nộp ngân sách Nhà nước. Đối với 01 điện thoại loại bàn phím nhãn hiệu G800 màu đỏ, cũ đã qua sử dụng số IMEI 1: 355221212077998; IMEI 2: 355221212073004, bị cáo sử dụng làm phương tiện phạm tội, cần tịch thu bán nộp ngân sách Nhà nước theo quy định tại Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[8] Về hành vi và các quyết định tố tụng: Cơ quan điều tra Công an huyện Tuần Giáo; Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuần Giáo, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan đã thực hiện đều hợp pháp và được chấp nhận.

[9] Về án phí: Lẽ ra bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, nhưng bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, đã có đơn đề nghị và tại phiên tòa xin miễn án phí hình sự sơ thẩm. Căn cứ quy định tại Điểm đ Khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

[10] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 251; Điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

- Tuyên bố: Bị cáo Lò Văn V phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

- Xử phạt: Bị cáo Lò Văn V 04 (*bốn*) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, ngày 21/9/2023.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điểm a, b, c Khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điểm a, b, c Khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu và tiêu hủy 01 phong bì niêm phong vật chứng màu trắng các mép đều được dán kín có chứa 01 mảnh giấy màu trắng và 01 vỏ phong bì cũ dùng niêm phong vật chứng thu giữ của Lò Văn V ngày 21/9/2023; 01 phong bì màu trắng của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Điện Biên các mép đều được dán kín, chứa khối lượng mẫu hoàn lại là 0,14 gam Heroine; 01 thẻ sim mang số

thuê bao 0328.000.000 không chính chủ và 01 vỏ phong bì đã niêm phong điện thoại. Tịch thu bán nộp ngân sách Nhà Nước 01 điện thoại loại bàn phím nhãn hiệu G800 màu đỏ, cũ đã qua sử dụng số IMEI 1: 355221212077998; IMEI 2: 355221212073004 theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 29/01/2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tuần Giáo.

Truy thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 1.000.000 đồng (*một triệu đồng*) đối với bị cáo Lò Văn V.

3. Về án phí: Căn cứ vào Khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm đ Khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (ngày 05/02/2024).

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Điện Biên;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- Phòng HCTP, Sở TP tỉnh Điện Biên;
- VKSND huyện Tuần Giáo;
- Công an huyện Tuần Giáo (03 bản);
- Chi cục THADS huyện Tuần Giáo;
- Bị cáo;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Nguyễn Việt Hương